TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS - ST
Ngày 23/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lục Thị Xinh

2. Bà Lý Thị Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 24/2023/TLST - HS ngày 10/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST- HS ngày 12/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/HSST – QĐ ngày 25/5/2023 đối với bị cáo:

Lý Văn P; sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn C và bà Lục Thị B; vợ: Hoàng Lê D; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/11/2022, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Ông Triệu Tiến T; sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Triệu Tiến T:* Ông Triệu Tiến Q (anh ruột bị hại Triệu Tiến T); sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lục Thị B, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng:*

1. Bà Hoàng Lê D, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/7/2022, Lý Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ - đen, BKS 97F7- 2537 chở theo vợ là Hoàng Lê D đi theo đường tỉnh lộ ĐT 254 từ thị trấn B, huyện C để về nhà, khi điều khiển xe đến Km83+482, ĐT 254 thuộc thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đi theo đường tỉnh lộ ĐT 254 từ thị trấn B, huyện C lúc này trời đã nhập nhoạng tối và P đã bật đèn pha của xe mô tô, mặt đường thông thoáng, không có chướng ngại vật hay sự kiện bất ngờ, P đang điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 30 đến 40Km/h thì phát hiện phía trước cách đầu xe mô tô của P đang điều khiển 16,30m (*Mười sáu phẩy ba mươi mét*) ông Triệu Tiến T đang đi bộ gần giữa lòng đường, cách mép lề phải hướng đi xã N 2,33m, ông T di chuyển theo hướng phía bên phải đường theo hướng di chuyển của P, dáng đi không vững. Khi phát hiện ông T đang đi cùng phần đường bên phải thì P giảm ga, không sử dụng phanh mà chỉ bấm còi xe và tiếp tục di chuyển. Khi đến gần ông T thì P điều khiển xe đánh lái sang phía bên phải để tránh ông T, nhưng phần đầu bên trái xe mô tô đã va vào phần lưng, hông bên phía phải của ông Thọ làm T ngã văng 2,17m và đập đầu xuống đường. Xe của P đâm vào hộ lan cách vị trí va trạm 3,49m. Ông Triệu Tiến T sau khi xảy ra tai nạn đã được người dân đưa đi cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng (*Chấn thương sọ não*) nên đã tử vong, P bị thương nhẹ, D không bị thương tích gì, xe mô tô biển kiểm soát BKS 97F7- 2537 bị hư hỏng nhẹ.

Tại phiếu đo nồng độ cồn do đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn lập đối với Lý Văn P thời điểm 21 giờ 34 phút ngày 22/7/2022 xác định được nồng độ cồn trong hơi thở của P là 0,000mg/L và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện gây tai nạn, tiến hành trưng cầu giám định nguyên nhân chết, định giá tài sản và tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả như sau:

* Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ việc là tại Km 83+ 482 ĐT 254, thuộc địa phận thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn là đoạn đường được trải áp phan, mặt đường bằng phẳng, hơi dốc về phía xã N, huyện C, là đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị che khuất. Hai bên đường có vạch sơn màu trắng liền nét dọc theo đường. Lòng đường rộng 7,07m, (*Đo từ mép trong của hai vạch sơn màu trắng hai bên đường*) trên mặt đường có vạch sơn màu vàng đứt nét phân làn đường.

Tính theo hướng từ thị trấn B, huyện C đi xã N huyện C, lề đường phải rộng 0,65m, tiếp đến là hộ lan đường bằng kim loại cao trung bình 0,86m, tiếp đến là bãi đất trống. Lề đường trái rộng 0,83m, tiếp đến là mương thoát nước rộng 1,14m, sâu 0,43m, tiếp đến là tà luy dương.

Quá trình khám nghiệm lấy cột lý trình H5/83 làm cột mốc chuẩn, lấy mép đường trái (*Mép trong của vạch sơn màu trắng hướng từ thị trấn B, huyện C đi xã N*) làm mép chuẩn.

- Vị trí số **01**: Vị trí vết cày, mài mặt đường có kích thước dài 0,56m, rộng 0,03m, có chiều hướng từ thị trấn B đi xã N, điểm đầu vết cày, mài cách mốc chuẩn và mép chuẩn lần lượt là 18,08m và 6,40m.

- Vị trí số **02** là vị trí vết cày, mài mặt đường có kích thướng dài 0,65m, rộng 0,02m, có chiều hướng từ thị trấn B đi xã N, điểm đầu vết cày, mài cách mốc chuẩn và mép chuẩn lần lượt là 18,09m và 6,53m, điểm cuối vết cày cách mốc chuẩn và mép chuẩn lần lượt là 17,52m và 6,80m, điểm đầu vết cày, mài vị trí số 01 cách điểm đầu vết cày mài vị trí số 02 là 0,10m.

- Cách 2,83m về hướng đi lề đường trái là vị trí số **03**: Vị trí dấu vết màu nâu đỏ bám dính trên mặt đường kích thước trong diện 0,84m x 0,60m. Tâm vết (*Vị trí số 03*) cách mốc chuẩn, mép chuẩn lần lượt là 17,64m và 3,72m, cách điểm đầu vị trí số 01 về hướng đi lề đường trái là 2,83m.

- Vị trí số **04**: Vị trí vết cày, mài mặt đường đứt quãng có kích thước dài 0,70m, rộng 0,02m, chiều hướng từ thị trấn B đi xã N, điểm đầu vết cày, mài cách mốc chuẩn và mép chuẩn lần lượt là 16,86m và 6,84m, cách điểm đầu vị trí số 01 là 1,25m, điểm cuối vết cày cách mốc chuẩn và mép chuẩn lần lượt là 16,16m và 6,78m.

- Vị trí số **05**: Vị trí vết mài mất sơn, xước kim loại tại mặt trong hộ lan đường (*Mặt quay về hướng lòng đường*) có kích thước trong diện 1,08m x 0,08m. Điểm đầu vết cách mốc chuẩn, mép chuẩn lần lượt là 17,68m và 7,62m, điểm cuối vết cách mốc chuẩn, mép chuẩn lần lượt là 16,60m và 7,60m, điểm thấp nhất xuống đến nền đất là 0,56m, điểm đầu vết cách điểm đầu vị trí số 01 về hướng lề đường phải là 1,20m.

- Vị trí số **06**: Vị trí chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ, đen, BKS 97F7- 2537, xe được dựng bằng chân chống phụ đầu xe quay hướng lề đường phải, đuôi xe quay hướng lòng đường, lề đường trái, trục bánh xe phía sau bên trái xe mô tô cách mốc chuẩn và mép chuẩn lần lượt là 15,94m và 6,11m, cách điểm đầu vị trí số 01 là 2,16m, cách vị trí số 03 là 2,83m, trục bánh xe phía trước bên trái xe mô tô cách mốc chuẩn và mép chuẩn lần lượt là 15,44m và 7,22m.

- Vị trí số **07**: Vị trí dấu vết màu nâu đỏ bám dính trên cỏ và mặt đất kích thước 0,30m x 0,20m. Tâm vết cách mốc chuẩn là 16,86m, cách mép chuẩn là 7,77m, vị trí số 07 nằm phía dưới vị trí số 05, tâm vết cách điểm đầu vị trí số 01 là 1,83m, cách trục bánh xe phía trước bên trái xe mô tô là 1,48m.

Bổ sung: Vị trí số 01, điểm cuối vị trí số 01 cách mép chuẩn và mốc chuẩn lần lượt là 6,70m và 17,88m.

Sau khi tiến hành khám nghiệm hiện trường thống nhất xác định điểm va chạm:

- Vị trí số **08** là tại lòng đường phần đường bên phải theo hướng từ thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đi xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn kích thước trong diện 01m x 01m, tâm vị trí số 08 cách mốc chuẩn là 19,27m, cách mép chuẩn là 4,87m, cách điểm đầu vị trí số 01 là 1,96m, cách tâm vị trí số 03 là 2,17m, cách trục bánh xe mô tô BKS 97F7- 2537 trục bánh xe phía sau bên trái xe mô tô là 3,29m.

* Khám nghiệm tử thi: Nạn nhân Triệu Tiến T có các dấu vết, tổn thương cơ thể như sau:

- Vùng đầu: Đầu quấn băng gạc có máu thấm, toàn bộ vùng chẩm trái lan ra chẩm phải, hộp sọ vững mở băng kiểm tra, vùng chẩm trái có vết rách da được khâu bằng 05 mũi chỉ lanh, kích thước 06cm.

- Vùng mặt: Mắt trái bầm tím dấu hiệu đeo kính râm, gò má phải có vế bầm tím mất da nông, kích thước 1,5x01cm; 02 mũi khô, sạch; Vùng tai 02 tai khô, sạch; Miệng sạch, hàm vững.

- Vùng cổ: có dấu hiệu lúc lắc cổ lỏng.

- Ngực vững, hai tay thẳng trực không có dấu vết thương tích, bụng mềm, không chướng; Khung chân vững, hai chi dưới thẳng trục, ở vùng gối trái có vết xước da nông còn rớm máu, kích thước 04 x 01cm.

- Mổ tử thi: Cắt chỉ kiểm tra tổn thương vùng chẩm trái, có máu không đông trào ra, rạch rộng theo vết thương kiểm tra tụ máu dưới da đầu toàn bộ vùng chẩm trái; Tại vùng đỉnh chẩm trái ấn xương thấy dấu hiệu võ lún xương sọ dấu hiệu lạo xạo xương rõ, có đường võ lún xương sọ phức tạp. Toàn bộ vùng đỉnh chẩm trái có mảnh xương rời, ấn nhẹ vùng xương vỡ có nhiều máu lỏng và tổ chức não chảy ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 16/TT ngày 23/8/2022 của Trung tâm Pháp y và giám định y khoa Sở y tế Bắc Kạn kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương rách da đầu vùng chẩm trái;

- Bầm tụ máu dưới da dầu toàn bộ vùng chẩm trái;

- Vỡ lún phức tạp xương sọ vùng chẩm trái, giập não, chảy máu não.

- Trong mẫu máu gửi giám định không có các chất ma túy.

- Có nồng độ cồn (ethanol) trong máu.(12,4mg/100ml máu)

2. Nguyên nhân tử vong: Triệu Tiến T chết do vỡ lún phức tạp xương sọ vùng chẩm trái, giập não, chảy máu não. Do chấn thương va đập rất mạnh vùng chẩm trái với một vật cứng./.”

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 152/TgT ngày 09/8/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của Lý Văn P:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương kéo dài từ rãnh mũi má bên trái xuống môi trên bên trái, kích thước : 3cm x0,2cm, theo Chương 9- Mục I- Khoản 1, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 3%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 3% (*Ba phần trăm*)./.

* Khám phương tiện xe mô tô biển kiểm soát BKS 97F7- 2537 có các dấu vết sau: Tại phần nhựa phía trước đầu xe (*Mặt nạ xe*) dưới đèn pha cốt phát hiện có vết màu nâu sầm bám dính, tại vị trí tiếp giáp với bu lông ốc vít tấm nhựa với xe phía bên phải của xe mô tô góc trên mặt nạ bên phải có dấu vết trược, xước mặt sơn chiều hướng từ trước ra sau, từ trong ra ngoài kích thước 5,5cm x 0,9cm. Phía dưới bên trái mặt nạ phát hiện dấu vết nứt vỡ còn mới, kích thước trong diện 12cm x 3,2cm. Cánh yếm bên trái xe vị trí tiếp giáp với mặt nạ của xe phần nhựa bị nứt, vỡ, bung, bật kích thước trong diện 29cm x 02cm.

Tại bản kết luận giám định số 164/KL- KTHS ngày 15/8//2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận

- Hệ thống phanh dừng đỗ, hệ thống điều khiển hướng di chuyển của xe mô tô biển số đăng ký 97F7-2537 đảm bảo an toàn kỹ thuật để lưu hành, tham gia giao thông đường bộ trước khi xảy ra va chạm ngày 22/7/2022 tại Km83+482 ĐT 254 thuộc thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Vị trí đâm va khi xảy ra tai nạn tại vị trí mặt nạ (Điểm trước cổ phốt xe mô tô) lệch sang phía bên trái đầu xe mô tô biển số đăng ký 97F7-2537”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39A/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Đồn kết luận: “*Giá trị thiệt hại tài sản xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn Đỏ- Đen; BKS 97F7-2537; Số khung 12188Y128229; Số máy 12E1128294 bị hư hỏng sau khi xảy ra va chạm giao thông ngày 22/7/2022 tại Km 83+ 482 ĐT 254 thuộc thông B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tại thời điểm ngày 22/7/2022 là 1.530.000đ (Một triệu năm*

trăm ba mươi nghìn đồng)".

* Kết quả thực nghiệm điều tra: Ngày 19/10/2022 tiến hành cho Lý Văn P và Hoàng Lê D quan sát lại hiện trường và diễn tả lại diễn biến vụ việc với điều kiện thời tiết, ánh sáng tương tự với điều kiện thời tiết, ánh sáng vào ngày 22/7/2022. Quá trình thực nghiệm lấy cột H5/83 làm cột mốc chuẩn, lấy mép đường trái (*Mép trong vạch sơn màu trắng*) theo hướng đi từ thị trấn B đi xã N làm mép chuẩn. Kết quả thực nghiệm:

- Vị trí số **01**: Vị trí của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS 97F7- 2537 bên trên có Lý Văn P điều khiển chở theo Hoàng Lê D, cách mốc chuẩn là 35,90m, cách mép chuẩn là 4,61m. Vị trí số 01 đồng thời là vị trí của Lý Văn Phú và Hoàng Lê D nhìn thấy Triệu Tiến T, sinh năm 1970, trú tại thôn K, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đi bộ trên lòng đường hướng đi về phía xã N.

- Vị trí số **02**: Vị trí của Triệu Tiến T đi bộ trên lòng đường phần đường bên phải (*Hướng từ thị trấn B đi xã N*) đồng thời là vị trí va chạm, cách vị trí số 01 là 16,30m, cách mốc chuẩn là 19,27m, cách mép chuẩn là 4,87m.

- Vị trí số **03**: Vị trí của Triệu Tiến T nằm sau khi xảy ra va chạm cách mốc chuẩn là 17,70m, cách mép chuẩn là 4,14m, cách vị trí số 02 về hướng đi xã N về phần đường bên trái là 1,80.

- Vị trí số **04**: Vị trí chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS 97F7-2537, cách mốc chuẩn là 16,32m, cách mép chuẩn là 6,77m, cách vị trí số 02 về hướng lề đường phải hướng đi xã N là 3,60m.

Tiến hành xác minh tại Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn xác định được Lý Văn P được cấp giấy phép lái xe hạng A.

Quá trình điều tra, truy tố xác định: Hành vi điều khiển xe mô tô BKS 97F7-2537 của Lý Văn P (*Có giấy phép lái xe theo quy định*) tham gia giao thông khi phát hiện Triệu Tiến T đang đi bộ ở gần giữa lòng đường phía trước, cách đầu xe mô tô của P đang điều khiển 16,30m (*Mười sáu phẩy ba mươi mét*) P chỉ bấm còi, giảm ga tiếp tục điều khiển xe đi trên phần đường của mình và không làm chủ được tốc độ (*Sử dụng phanh*) và làm chủ phương tiện để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ trên đường mà vẫn tiếp tục điều khiển xe đến gần, không giữ một khoảng cách an toàn nên phần mặt nạ xe và cánh yếm bên trái va chạm vào phần lưng và hông T dẫn đến T đập đầu xuống đường và tử vong. Hành vi của Lý Văn P đã vi phạm khoản 5, Điều 4, khoản 23, Điều 8, khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ; vi phạm khoản 3, Điều 4; khoản 6, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về nguyên tắc, tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ quy định các trường hợp phải giảm tốc độ.

Về vật chứng: 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97F7- 2537, màu sơn đỏ- đen, số máy HC12E112294, số khung 12188Y128299; 01 (*Một*) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003362 do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp mang tên Lục Thị B; 01 (*Một*) giấy phép lái xe số 060150002871, hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp mang tên Lý Văn P; 01 (*Một*) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô Lục Thị B. Tất cả số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, Lý Văn P đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 60.000.000 đồng, việc bồi thường cho gia đình bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Hiện nay đại diện gia đình bị hại ông Triệu Tiến Q (*anh trai của bị hại Triệu Tiến T*) không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bà Lục Thị B (*Mẹ của bị cáo Lý Văn P*) là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 97F7- 2537 không yêu cầu Lý Văn P bồi thường đối với thiệt hại do Phú tai nạn gây ra.

Chị Hoàng Lê D (*Vợ của bị cáo Lý Văn P)* là người ngồi sau xe P điều khiển vào ngày 22/7/2022 khi xảy ra tai nạn D không bị thương tích gì nên không yêu cầu đề nghị P bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT - VKSCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Lý Văn P về tội*"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại khoản điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Về hình phạt áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn P từ 12đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đặt ra xem xét giải quyết, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lý Văn Phú 01 (*một*) giấy phép lái xe số 060150002871, hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp mang tên Lý Văn P. Trả lại cho cho bà Lục Thị B 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97F7- 2537; 01 (*một*) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003362 do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp mang tên Lục Thị B; 01 (*một*) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô Lục Thị B. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Triệu Tiến Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lục Thị B đều có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên toàn bộ lời khai tại cơ quan điều tra.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn P khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/7/2022 bị cáo (Có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F7- 2537 lưu thông theo hướng thị trấn B, huyện C đi xã Đ, huyện C, khi đi đến Km83+482, ĐT 254 thuộc thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện ông Triệu Tiến T đang đi bộ giữa lòng đường (*Cách đầu xe mô tô P điều khiển 16,30m*) thì bị cáo bấm còi, giảm ga xe nhưng không đạp phanh xe để giảm tốc độ nên khi bị cáo điều khiển xe đến sát gần ông T thì bị cáo xử lý kịp phương tiện để tránh ông T dẫn đến xe của bị cáo va chạm vào người ông T làm cho ông T ngã đổ xuống mặt đường bị thương tích, sau đó thì tử vong khi đi cấp cứu.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu về hiện trường, giám định pháp y có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ, làm chủ phương tiện gây tai nạn làm chết 01 người nêu trên của bị cáo cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 25/CT - VKSCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính về giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, trong vụ việc này cũng cần xác định bị hại cũng có lỗi một phần do không đi đúng phần đường dành cho người đi bộ nên tai nạn đã xảy ra. Do vậy, khi lượng hình đối với bị cáo cần xem xét toàn diện đến lỗi của bị hại và bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo mới đảm bảo việc giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra cần xem xét tình tiết người bị hại có lỗi một phần, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có ông nội (ông Triệu Văn K) là người có công với nước được Nhà nước tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng ba là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo và Người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bà Lục Thị B là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 97F7- 2537 bị thiệt hại sau tai nạn không yêu cầu bị cáo Lý Văn P phải bồi thường đối với thiệt hại về tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (*một*) giấy phép lái xe số 060150002871, hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp mang tên Lý Văn P cần trả lại cho bị cáo Lý Văn P. Đối với 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97F7- 2537, màu sơn đỏ- đen, số máy HC12E112294, số khung 12188Y128299; 01 (*Một*) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003362 do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp mang tên Lục Thị B; 01 (*một*) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô Lục Thị B cần trả lại cho cho bà Lục Thị B.

[9] Đối với bà Lục Thị B là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 97F7- 2537. Ngày 22/7/2022, quá trình điều tra xác định: Bà B có được cho Phú mượn xe mô tô nhưng bà B không có lỗi trong việc bị cáo phú gây tai nạn. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn không xem xét xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Lý Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn P 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lý Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Lý Văn P 01 (*một*) giấy phép lái xe số 060150002871, hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 10/11/2015, cấp cho Lý Văn P, ngày sinh 27/4/1995, nơi cư trú: xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Trả lại cho cho bà Lục Thị B 01 *(một)* xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97F7- 2537, màu sơn đỏ- đen, số máy HC12E112294, số khung 12188Y128299; 01 *(một)* giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003362 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 18/6/2008 mang tên Lục Thị B, địa chỉ N, Đ, C, Bắc Kạn; 01 *(một)* giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe máy, tên chủ xe: Lục Thị B, địa chỉ: N, Đ, C, Bắc Kạn, số biển kiểm soát 97F7 - 2537.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- UBND xã Đ;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn